

Trường tiểu học Thanh Toàn

Tổ chuyên môn: Tổ 2

Họ và tên GV: Lê Thị Ly

TUẦN 20

Thứ Hai ngày 20 tháng 1 năm 2025

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

HỘI DIỄN VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ MÙA XUÂN (TIẾT 1)

1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS được trải nghiệm về không khí mùa xuân qua hội diễn văn nghệ chủ đề Mùa xuân.
- HS nhiệt tình tham gia và cổ vũ các bạn biểu diễn văn nghệ.

2. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

3. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC - GV nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ. - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - Nhà trường tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề Mùa xuân	- HS chào cờ. - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. - HS nhiệt tình tham gia.

TOÁN

Bài dạy Stem: BÀI 7: THỰC HÀNH NHÂN NHẨM, CHIA NHẨM

(tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Vận dụng được bảng nhân 2, bảng chia 2 trong thực hành tính.
- Thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập.
- Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm.
- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm.
- Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Chuẩn bị của GV

- Dụng cụ và vật liệu (dành cho một nhóm 4 HS)

S T T	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh hoạ
1	Thẻ phép tính trong bảng nhân 2 (hoặc bảng chia 2)	10 thẻ	
2	Thẻ số kết quả của bảng nhân 2 (hoặc bảng chia 2)	10 thẻ	

2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm)

S T T	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh hoạ
1	Giấy bìa cứng/giấy thủ công/ đĩa giấy	2 tờ	

2	Kéo	1 cái	
3	Thước kẻ	1 cái	
4	Bút viết/ bút sáp	1 hộp	
5	Ốc vít	1 bộ	

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)	
Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Ghép thẻ”	
– GV giới thiệu cách chơi:	
– GV cho HS hoạt động theo cặp: một HS nêu phép tính trong bảng nhân 2 hoặc bảng chia 2. HS còn lại tìm thẻ số và thẻ dấu để ghép thành phép tính hoàn thiện rồi đọc phép tính đó. – Nếu phép tính đúng thì đổi vai thực hiện.	– Đại diện một vài cặp đôi báo cáo kết quả chơi ghép thẻ.
– GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 cho nhanh? (Gợi ý: có thể học thuộc lòng bảng nhân 2, bảng chia 2; hoặc tìm công cụ hỗ trợ nhân nhẩm, chia nhẩm,...)	– HS đưa ra giải pháp theo suy nghĩ.
– Chúng ta hãy cùng nhau làm phương tiện hỗ trợ thực hiện nhân nhẩm, chia nhẩm và giúp cho việc ghi nhớ các	

<p>phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 được dễ dàng nhé.</p> <p>Dụng cụ đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>+ Thẻ hiện đủ các phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 và cho kết quả chính xác.</p> <p>+ Dễ sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ và chắc chắn.</p>	
---	--

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 2: Hoàn thành bảng nhân 2, bảng chia 2

– GV chia lớp thành các nhóm từ 4 đến 6 HS.	
a) Lập bảng nhân 2	
– GV cho HS thực hiện các phép tính trong bảng nhân 2 vào phiếu học tập số 1.	– HS thực hiện phép tính.
– GV mời một vài HS lên chia sẻ kết quả hoàn thành bảng nhân 2.	– HS lên chia sẻ kết quả.
–GV mời HS nhận xét bổ sung.	– HS nhận xét bổ sung.
– GV chiếu đáp án kết quả bảng nhân 2.	
b) Lập bảng chia 2	
– GV cho HS thảo luận nhóm thống nhất các kết quả trong bảng chia 2 vào phiếu học tập số 1.	– HS làm việc nhóm.
– GV mời đại diện một vài nhóm lên nêu kết quả bảng chia 2.	– Đại diện nhóm chia sẻ kết quả.

<p>($2:2=1$, $4:2=2$, $6:2=3$, $8:2=4$ $10:2=5$, $12:2=6$, $14:2=7$, $16:2=8$, $18:2=9$, $20:2=10$)</p>	
<p>– GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>	<p>– HS nhận xét, bổ sung.</p>
<p>– GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thiện.</p>	<p>– HS hoàn thiện phiếu học tập số 2.</p>
<p>– GV mời HS trình bày phiếu học tập số 2.</p> <p>(Gợi ý:</p> <p>+ Em thực hiện phép tính nhân 2 như thế nào? <i>Em nhắm theo bảng nhân 2.</i></p> <p>+ Em thực hiện phép tính chia 2 như thế nào?</p> <p><i>Em dùng thẻ để đếm kết quả.</i></p> <p>+ Em sử dụng công cụ gì để thực hiện phép tính? <i>Em dùng bảng nhân, chia.</i>)</p>	<p>– HS trình bày phiếu học tập số 2.</p>
<p>– GV nhận xét, đánh giá hoạt động của HS trong tiết học.</p>	
<p>–GV tổng kết hoạt động.</p>	

TOÁN

BÀI 56: BẢNG NHÂN 5 (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 5 và thành lập Bảng nhân 5
- Vận dụng Bảng nhân 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên: thẻ giấy ghi số: 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45; 10 thẻ 5 chấm tròn; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 5

2. Học sinh: SGK, vở, đồ dùng học tập, bộ đồ dùng học Toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên kết hợp với bạn học tập tổ chức chơi trò chơi <i>Truyền bóng</i> <p>2. Hình thành kiến thức Thành lập bảng nhân 5 *GV cho HS trải nghiệm trên vật thật Trên các chấm tròn để thành lập bảng nhân 5 -HD thao tác trên các chấm tròn, làm mẫu và rút ra bảng nhân 5 - Chỉ bảng và nói: <i>Đây là bảng nhân 5. các phép nhân trong bảng đều có một thừa số là 5, thừa số còn lại lần lượt là các số 1, 2, 3,..., 10.</i> - Học sinh đọc bảng nhân 5 vừa lập được <i>Nhớ bảng nhân 5</i> + <i>Thi đọc Bảng nhân 5</i></p> <p>3. Thực hành, luyện tập: Bài 1: Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS xác định yêu cầu bài tập - TBHT điều hành hoạt động chia sẻ - Mời các đại diện nhóm nối tiếp báo cáo kết quả. - Nhận xét bài làm học sinh. - Gv tuyên dương Hs nhớ Bảng nhân 5, và động viên những bạn chưa thuộc lòng 	<p>- HS tham gia chơi</p> <p>*HS trải nghiệm trên vật thật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát hoạt động của giáo viên - Học sinh đọc phép nhân: <i>5 nhân 1 bằng 5.</i> - Lập các phép tính 5 nhân với 3, 4, 5, 6,..., 10 theo hướng dẫn của giáo viên - Cả lớp nói tiếp nhau đọc bảng nhân 5 lần - Tự học thuộc lòng bảng nhân 5. - Đọc bảng nhân - Thi đọc thuộc bảng nhân 5 - HS thực hiện nghiêm túc YC theo nhóm - HS chia sẻ, tương tác cùng bạn. Kiểm tra chéo trong cặp. - Học sinh nối tiếp nêu kết quả.

bảng nhân 5 về nhà học cho thuộc.

3. Vận dụng:

Trò chơi: Xì điện

- Gv tổ chức cho HS tham gia trò chơi.
- Hs tiến hành chơi
- + Gv sẽ chằm ngòi đầu tiên và đọc 1 phép tính rồi chỉ 1 Hs bất kì trong 2 đội, Hs đó phải trả lời ngay.
- + Kết quả đúng thì Hs đó sẽ “xì điện” 1 bạn của đội đối phương, và bạn đó phải trả lời nhanh và đúng. Sau đó “xì điện” lại đội bạn.
- + Trường hợp kết quả sai thì sẽ mất quyền trả lời và “xì điện”
- Gv kết luận

- HS lắng nghe

- HS tham gia chơi

V ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY(NẾU CÓ)

TIẾNG VIỆT

BÀI ĐỌC 1: CON TRÂU ĐEN LÔNG MƯỢT (Trích)

I. Yêu cầu cần đạt

- Đọc lưu loát với giọng tình cảm bài thơ Con trâu đen lông mượt; phát âm đúng các từ ngữ; ngắt nghỉ hơi đúng giữa các dòng thơ, mỗi dòng, mỗi khổ thơ.
- Hiểu được nghĩa của từ ngữ. Hiểu nội dung bài thơ: Tình cảm gắn bó thân thiết của bạn nhỏ với con trâu. Bạn nhỏ yêu quý con trâu, chăm sóc và trò chuyện với con trâu như một người bạn thân tình.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính
- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>- GV giới thiệu bài học:</p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 1: Đọc thành tiếng</u></p> <p>- GV đọc mẫu bài thơ Con trâu đen lông mượt</p> <p>- GV mời 1HS đọc phần giải nghĩa các từ ngữ khó: cỏ mật, cỏ gà, uống nước nhá, tỏ.</p> <p>- GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp dòng thơ</p> <p>+ Đọc trong nhóm</p> <p>+ Thi đọc tiếp nối các đoạn của bài thơ (cá nhân, bàn, tổ).</p> <p>+ Cả lớp đọc đồng thanh (cả bài).</p>	<p>- HS lắng nghe, tiếp thu.</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm theo.</p> <p>- HS đọc phần giải nghĩa:</p> <p>- HS đọc bài.</p> <p>- HS luyện đọc.</p> <p>- HS đọc bài.</p> <p>- HS đọc bài.</p> <p>- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.</p>

<p>+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.</p> <p><u>Hoạt động 2: Đọc hiểu</u></p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu 3 câu hỏi: - GV yêu cầu từng cặp HS thực hành hỏi - đáp. - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Qua bài thơ em hiểu điều gì?</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS hỏi - đáp, tìm câu trả lời. - HS trả lời:
--	--

V.Đề chỉnh sau tiết dạy(nếu có)

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

THỰC HÀNH TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (TIẾT 1)

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Kết nối được các kiến thức đã học về thực vật, động vật trong bài học và ngoài thiên nhiên.
 - Biết sử dụng những đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.
 - Quan sát, đặt được câu hỏi và trả lời câu hỏi về những cây và con vật nơi tham quan.
 - Bước đầu làm quen cách quan sát, ghi chép, trình bày kết quả khi đi tham quan
- * Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:
- Có ý thức giữ an toàn khi tiếp xúc với một số cây và các con vật.
 - Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.

II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Tranh ảnh minh họa bài học, một số tranh ảnh về cây cối và con vật. Phiếu quan sát.

III-HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1.Khởi động - Trò chơi: Đố vui : “Cây gì? Con gì?” + GV cho HS lần lượt quan sát các tranh về cây cối và các con vật. Yêu cầu HS gọi đúng tên. - Giới thiệu bài: Bài 13: Thực hành: Quan sát cây xanh và các con vật	+ HS trả lời + Lắng nghe - Chơi trò chơi - Lắng nghe
* HĐ 1: Chuẩn bị khi đi tham quan thiên nhiên a.Mục tiêu: Nêu được một số đồ dùng cần mang khi đi tham quan. Thực hiện	

một số nội quy khi đi tham quan.

b. Phương pháp: hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình.

c. Cách tiến hành:

Bước 1: Hướng dẫn HS quan sát hình

- Cho HS quan sát tranh trang 86 (SGK)

+ Bức tranh vẽ gì?

+ Các bạn trong tranh đang làm gì?

- Cho HS quan sát tranh trang 87 (SGK)

+ Bức tranh vẽ gì?

+ Mọi người trong tranh đang làm gì?

Bước 2: Tổ chức làm việc nhóm:

- Chia lớp thành 2 nhóm lớn.

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm:

+ Nhóm 1: Quan sát tranh 1

+ Nhóm 2: Quan sát tranh 2

HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:

+ Khi đi tham, các bạn trong tranh đã mang theo những gì?

+ Vai trò của những đồ dùng đó là gì?

- Tổ chức HS hoạt động nhóm trong thời gian 3 phút

Bước 3: Tổ chức làm việc cả lớp

- Đại diện các nhóm lên trình bày.

- Quan sát

+ HS trả lời

+ HS trả lời

- Quan sát

+ HS trả lời

+ HS trả lời

- Lắng nghe

- HS thảo luận nhóm đôi

- HS trình bày

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nhận xét - GV nhận xét, tuyên dương - GV hỏi: + Khi đi tham quan, cần lưu ý điều gì? + Để bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa, chúng ta nên đựng nước và đồ ăn bằng vật dụng gì? <p>Kết luận: Để bảo vệ môi trường, khi đi tham quan, chúng mình nhớ không nên sử dụng đồ nhựa dùng một lần như túi ni lông, chai đựng nước, ... Không tự ý hái hoa, bẻ cành hay trêu chọc các con vật.</p> <p>Bước 4: Củng cố</p> <p>*GV hướng dẫn HS :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách quan sát ngoài thiên nhiên: Quan sát từng cây, con vật, màu sắc, chiều cao, các bộ phận, ... - Cách ghi chép trong phiếu quan sát: Ghi nhanh những điều quan sát được theo mẫu phiếu và những điều chú ý mà em thích vào phía dưới của phiếu để hoàn hiện sau <p>* GV lưu ý nhắc nhở HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tuân thủ nội quy, hướng dẫn của GV, của nhóm trưởng. + Chú ý quan sát, chia sẻ, trao đổi với các bạn để phát hiện ra những điều thú vị hoặc những điều em chưa biết để cùng nhau tìm ra câu trả lời và chia sẻ những hiểu biết của mình với các bạn trong nhóm cũng như học hỏi từ bạn, ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. + HS trả lời + HS trả lời - Lắng nghe - Lắng nghe.
---	---

TOÁN

BÀI 56: BẢNG NHÂN 5 (Tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 5 và thành lập Bảng nhân 5
- Vận dụng Bảng nhân 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên: thẻ giấy ghi số: 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45; 10 thẻ 5 chấm tròn; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 5

2. Học sinh: SGK, vở, đồ dùng học tập, bộ đồ dùng học Toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên kết hợp với bạn học tập tổ chức chơi trò chơi Bắn tên	<ul style="list-style-type: none">- HS tham gia chơi
<p>2. Luyện tập, thực hành</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc yêu cầu? <i>Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?</i>? <i>Khi thực hiện phép tính có đơn vị đo cần lưu ý gì?</i>- Yêu cầu HS cả lớp tự làm bài- Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả- Gọi HS khác nhận xét- GV chốt <p>Bài 3a: Nêu phép nhân thích hợp vào mỗi tranh vẽ</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu- Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi nêu tình huống và phép nhân phù hợp với từng bức tranh- Chia sẻ kết quả <p>Bài 3b: Kể một tình huống có sử dụng phép nhân 5×3 trong thực tế</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS thảo luận cặp đôi- Chia sẻ trước lớp câu trả lời	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc yêu cầu-<i>Trả lời</i>- HS làm bài cá nhân – kiểm tra chéo trong cặp- HS chia sẻ- HS lắng nghe- HS làm theo cặp đôi nói cho nhau nghe tình huống phù hợp với từng bức tranh- HS chia sẻ kết quả- HS đọc đề suy nghĩ bài làm- Thảo luận cặp đôi

<p>- GV đánh giá phần chia sẻ của HS</p> <p>3. Vận dụng</p> <p>Bài 4a: Hãy đếm thêm 5</p> <p>?. Bài toán yêu cầu làm gì?</p> <p>?. Số đầu tiên trong dãy số này là số mấy?</p> <p>?. Trong dãy số này, mỗi số đứng sau hơn số trước nó mấy đơn vị?</p> <p>- Cho HS nối tiếp báo cáo kết quả.</p> <p>- Nhận xét bài làm của HS</p> <p>Bài 4b: Xếp các chấm tròn thích hợp với phép nhân 5×5; 5×7</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm</p> <p>- Cho HS thảo luận nhóm 4</p> <p>- Chia sẻ trước lớp câu trả lời</p> <p>- GV đánh giá phần chia sẻ của HS</p> <p>Trò chơi: Đố bạn</p> <p>- GV giới thiệu tên trò chơi: Đố bạn</p> <p>- Gv phổ biến luật chơi</p> <p>- Gv tổ chức cho HS tham gia chơi: nêu phép nhân và đố bạn xếp chấm tròn thích hợp</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- Báo cáo kết quả trước lớp</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>?. Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống</p> <p>?. Số đầu tiên trong dãy số này là số 5</p> <p>?. Mỗi số đứng sau hơn mỗi số đứng ngay trước nó 5 đơn vị.</p> <p>- HS chia sẻ kết quả</p> <p>- Hs nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p>
--	--

V.Đều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI ĐỌC 1: CON TRÂU ĐEN LÔNG MƯỢT (Trích)

II. Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm, xếp đúng các từ ngữ vào nhóm thích hợp: chỉ sự vật, chỉ đặc điểm.
- Nhận biết câu khiến (những câu thơ nào là lời khuyên của bạn nhỏ với con trâu).
- Yêu quý những vật nuôi trong nhà.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính
- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 3: Luyện tập</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu 2 bài tập.- GV yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập.- GV gắn lên bảng lớp 24 thẻ từ để HS 2 nhóm thi tiếp sức xếp các từ vào nhóm thích hợp.- GV mời 2 HS đứng dậy trả lời câu 2. <p><u>Hoạt động 4: Học thuộc lòng 9 dòng thơ đầu</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm, học thuộc lòng 9 dòng thơ đầu.- GV mời 1-2 HS xung phong đọc trước	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc yêu cầu câu hỏi.- HS làm bài vào vở.- HS thi tiếp sức:<ul style="list-style-type: none">+ Từ chỉ sự vật: trâu, sừng, nước, Mặt Trời, Mặt Trăng.+ Từ chỉ đặc điểm: đen, mượt, vênh vênh, trong, hồng, tỏ, xanh.- HS trả lời: Câu a và c là câu hỏi; câu b và d là lời khuyên.

<p>lớp.</p> <p>- GV hướng dẫn HS có thể về nhà tự học thuộc lòng.</p> <p>III-VẬN DỤNG</p> <p>-Nhận xét tiết học,dặn học bài</p>	<p>- HS luyện đọc.</p> <p>- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.</p>
--	---

V.Đều chỉnh sau tiết dạy(nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

(2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe - viết lại chính xác bài thơ Trâu ơi. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ lục bát (chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, dòng 6 chữ viết lùi vào 2 ô tính từ lề vở; dòng 8 chữ lùi vào 1 ô).

- Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ s hay x; điền vần iêc hay iêt; giải đúng các câu đố.

- Biết viết chữ Q hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Quê hương đổi mới từng ngày cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính

2. Đối với học sinh

- SHS.
- Vở Luyện tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG - Giới thiệu bài	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: Nghe – viết</u> - GV đọc mẫu 1 lần bài ca dao. - GV mời 1 HS đứng dậy đọc bài ca dao. - GV hướng dẫn HS nhận xét - GV đọc chậm từng dòng thơ cho HS viết. - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lỗi. - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết lại bằng bút chì). - GV đánh giá 5-7 bài. Nêu nhận xét.	 - HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS viết bài. - HS soát bài. - HS sửa lỗi.
<u>Hoạt động 2: Bài tập chính tả lựa chọn</u>	- HS lắng nghe, tiếp thu.

<p><u>Bài tập 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của bài tập 2 - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết 2, giải câu đố. - GV mời HS lên bảng làm bài, báo cáo kết quả. <p><u>Bài tập 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của bài tập 3 - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện tập. - GV mời HS lên bảng làm bài, báo cáo kết quả. - GV nhận xét đánh giá. <p><u>Hoạt động 3: Tập viết chữ Q hoa</u></p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ Q hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét? - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả: <ul style="list-style-type: none"> • Nét 1: Cong kín, phân cuối nét lượn vào trong bụng chữ (giống chữ hoa O). • Nét 2: Lượn ngang (như làn sóng). - GV chỉ dẫn viết cho HS <ul style="list-style-type: none"> • - GV viết mẫu chữ Q hoa cỡ vừa (5 li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết. - GV yêu cầu HS viết chữ Q hoa trong vở Luyện viết 2. - GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> + GV cho HS đọc câu ứng dụng: Quê hương đổi mới từng ngày. + GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét - GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng trong vở Luyện viết 2.. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, đọc yêu cầu bài tập. - HS làm bài. - HS trình bày - HS quan sát, tiếp thu. - HS quan sát. - HS viết bài. - HS đọc câu ứng dụng. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS viết câu ứng dụng. - HS lắng nghe, tiếp thu.
--	--

IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI ĐỌC 2: CON CHÓ NHÀ HÀNG XÓM

(2 tiết)

I. Yêu cầu cần đạt

- Đọc trôi chảy bài Con chó nhà hàng xóm. Phát âm đúng. Ngắt nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Biết đọc phân biệt lời người kể, lời nhân vật (mẹ của Bé, Bé).
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Nắm được diễn biến của câu chuyện. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Tình bạn thân thiết giữa bạn nhỏ với con chó nhà hàng xóm cho thấy các vật nuôi có vai trò rất quan trọng trong đời sống tình cảm của trẻ em.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>-Lớp hát</p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 1: Đọc thành tiếng</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu bài Con chó nhà hàng xóm: Giọng chậm rãi, tha thiết, tình cảm, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.- GV mời 1HS đứng dậy đọc phần giải nghĩa các từ ngữ khó: <i>tung tăng, bó bột</i>.- GV tổ chức cho HS luyện đọc: Từng HS đọc tiếp nối 5 đoạn văn:- GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm: - GV tổ chức cho HS thi đọc tiếp nối các đoạn của bài đọc.- GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe, đọc thầm theo.- HS đọc phần chú giải:- HS đọc bài.- HS luyện đọc.HS thi đọc nối tiếp.

Hoạt động 2: Đọc hiểu

- GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu 3 câu hỏi:

- GV yêu cầu từng cặp HS thực hành hỏi - đáp.

- GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc em hiểu điều gì từ câu chuyện?*

- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS đọc yêu cầu câu hỏi

V.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI ĐỌC 2: CON CHÓ NHÀ HÀNG XÓM

(tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt

- Biết tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Thế nào? Đặt đúng câu theo mẫu câu Ai thế nào?.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

2. Đối với học sinh

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p><i>-Lớp hát</i></p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 3: Luyện tập</u></p> <p>- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu 2 câu hỏi:</p> <p>- GV hướng dẫn HS:</p> <p>+ <i>Câu 1: 2 HS hỏi đáp với câu a, 2 HS hỏi đáp với câu b, 2 HS hỏi đáp với câu c.</i></p> <p>+ <i>Câu 2: HS trong nhóm tiếp nối nhau, mỗi em đặt 1 câu nói về Cún Bông theo mẫu Ai thế nào.</i></p> <p>- GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>III-VẬN DỤNG</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS thực hành hỏi – đáp, trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS đọc yêu cầu câu hỏi.</p> <p>- HS lắng nghe, thực hiện.</p> <p>- HS trình bày:</p>

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Bài 3: ĐI THƯỜNG NHANH DẦN CHUYỂN SANG CHẠY THEO CÁC HƯỚNG.

(tiết 3)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo các hướng.

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.







+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.


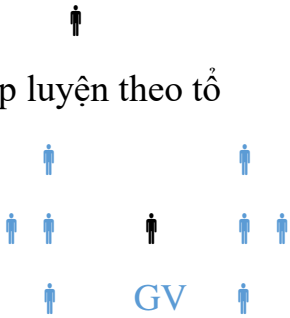
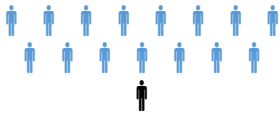
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Phần mở đầu</p> <p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Bài thể dục PTC - Trò chơi “nhảy ô tiếp sức” 	5 – 7’	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động theo GV.
<ul style="list-style-type: none"> - Bài thể dục PTC - Trò chơi “nhảy ô tiếp sức” 	2- 3’	2x8N	- GV HD học sinh khởi động.	 <ul style="list-style-type: none"> - HS Chơi trò chơi.
<p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo đường kẻ thẳng. - Ôn đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo hướng phải, trái. <p>-Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p>	16- 18’	1 lần	- GV hô nhịp, HS tập	 <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát GV làm mẫu
		4 lần	- GV hướng dẫn chơi	 <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp tục quan sát
		3 lần	- GV nhắc lại tên động tác, làm mẫu	<ul style="list-style-type: none"> - Đội hình tập luyện đồng loạt.
		3 lần	lại động tác kết	

<p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đôi</p> <p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “mèo đuổi chuột”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Vận dụng:</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>- Xuống lớp</p>	<p>3-5'</p> <p>4-5'</p>	<p>1 lần</p> <p>2 lần</p>	<p>hợp yêu cầu kĩ thuật động tác.</p> <p>- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp đôi</p>	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai</p> <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p> <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	-------------------------	---------------------------	---	---

			<p>GV Sửa sai</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chơi chính thức cho HS.- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật- Cho HS ngồi thành hàng hai tay chống sau nâng hạ chân tùy sức trong 2 phút- Yêu cầu	
--	--	--	---	--

			<p>HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</p> <p>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</p>	
--	--	--	---	--

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Bài 3: ĐI THƯỜNG NHANH DẦN CHUYỂN SANG CHẠY THEO CÁC HƯỚNG.

(tiết 4)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo các hướng.

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.







+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.




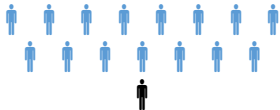
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Phần mở đầu</p> <p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Bài thể dục PTC - Trò chơi “nhảy đúng nhảy nhanh” 	5 – 7’	2x8N 2x8N	<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu câu giờ học</p> <p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hô nhịp, HS tập</p>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <p>- HS khởi động theo GV.</p>  <p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo đường kẻ thẳng. - Ôn đi thường nhanh dần chuyển sang chạy theo hướng phải, trái. 	16- 18’	1 lần 4 lần 3 lần	<p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>- GV nhắc lại tên động tác, làm mẫu lại động tác</p>	<p>- HS quan sát GV làm mẫu</p>  <p>- HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p> 

<p>-Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đôi</p> <p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “bịt mắt bắt dê”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Vận dụng:</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p>	<p>3-5’</p> <p>4-5’</p>	<p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>2 lần</p>	<p>kết hợp yêu cầu kĩ thuật động tác.</p> <p>- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp</p>	 <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai</p> <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p> <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	-------------------------	--	---	---

<p>- Xuống lớp</p>		<p>đôi</p> <p>GV Sửa sai</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chơi chính thức cho HS.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Cho HS chạy nâng cao đùi 20m</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu</p>	
--------------------	--	--	--

			<p>hỏi BT1 trong sách.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	--	--

Thứ Năm ngày 23 tháng 1 năm 2025

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

- MUA SẮM HÀNG HÓA (tiết 2)

1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Kể lại được một lần đi mua sắm hàng hóa với người thân

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

a. Đối với GV

- Giáo án.
- SGK.
- Một số đồng tiền Việt Nam có mệnh giá 1 nghìn đồng, 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng, 20 nghìn đồng và 50 nghìn đồng.
- Hai chuông bấm để bàn (để chơi Hãy chọn giá đúng).

b. Đối với HS:

- SGK.
- Các tờ giấy màu, kéo, bút chì, bút màu, băng dính.
- Sách, vở, đồ dùng học tập.

3. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Hoạt động giáo dục theo chủ đề nghề nghiệp – Mua sắm hàng hóa	- HS chia thành các nhóm.
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	

Hoạt động 3: Liên hệ và chia sẻ

- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS.

- GV yêu cầu HS dành 5 phút nhớ lại một lần đi mua sắm hàng hóa cùng người thân (bố, mẹ, anh, chị,...)

- GV hướng dẫn HS chia sẻ với các bạn trong nhóm theo gợi ý sau:

GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về một lần đi mua sắm cùng người thân.

Hoạt động 4: Trò chơi Hãy chọn giá đúng

- Các tờ giấy có ghi các mệnh giá tiền khác nhau: 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng,....

(2) Tổ chức trò chơi

Trò chơi ghép đôi

- HS thảo luận theo nhóm.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS chuẩn bị.

- HS chia thành các đội chơi.

- HS nghe phổ biến luật chơi.

- HS chơi trò chơi.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

TOÁN

BÀI 57: LÀM QUEN VỚI PHÉP CHIA – DẤU CHIA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Làm quen với phép chia qua các tình huống “chia đều” trong thực tiễn, nhận biết cách sử dụng dấu “chia”.
- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên: 10 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép chia

2. Học sinh: SGK, vở, đồ dùng học tập, bộ đồ dùng học Toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN
<p>1. Khởi động</p> <p>2. Hình thành kiến thức. Nhận biết phép chia, dấu chia</p> <ul style="list-style-type: none">- GV thực hiện thao tác trực quan*6 hình tròn chia đều cho 2 bạn*Mỗi bạn được 3 hình tròn*Ta có phép chia $6 : 2 = 3$*Đọc là: Sáu chia hai bằng ba- GV giới thiệu dấu chia, yêu cầu HS lấy dấu chia trong bộ đồ dùng- Yêu cầu đọc dấu chia <p>2. Tình huống khác</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đưa tình huống và yêu cầu HS thực hiện theo nhóm 4 làm trên bộ đồ dùng.- Tình huống: 8 hình tròn chia đều cho 4 bạn.? Mỗi bạn được mấy hình tròn?? Ta có phép chia nào?- Yêu cầu chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương <p>3. Thực hành, luyện tập</p> <p>Bài 1: Thực hiện hoạt động sau rồi nêu phép chia tương ứng</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu bài- Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi thực hiện thao tác và nêu phép nhân phù hợp.- Chia sẻ kết quả <p>Trò chơi: Ai nhanh hơn</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi.- HS lắng nghe- HS thực hiện lần lượt thao tác- HS lắng nghe, lấy SGK và ghi tên bài học. HS quan sát, lắng nghe- HS quan sát, lấy dấu chia và giới thiệu với bạn.- HS lắng nghe yêu cầu- HS thực hiện lần lượt các thao tác. Chia lần lượt cho mỗi bạn 1 hình tròn đến khi hết.- HS chia sẻ, nhận xétHS lắng nghe- HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ cách làm bài

<p>- GV giới thiệu tên trò chơi: “Ai nhanh hơn” .</p> <p>- Tổ chức cho HS chơi.</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng.</p> <p>Bài 2: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp (theo mẫu)</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát mẫu, một nhóm đọc mẫu</p> <p>- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm</p> <p>- Cho HS thảo luận cặp đôi</p> <p>- Chia sẻ trước lớp câu trả lời</p> <p>- GV đánh giá phần chia sẻ của HS</p> <p>Bài 3: Chọn phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm</p> <p>- Cho HS thảo luận cặp đôi</p> <p>- Chia sẻ trước lớp câu trả lời</p> <p>Trò chơi: Ong đi tìm nhụy</p> <p>4. Vận dụng</p> <p>Tình huống</p> <p>- GV đưa tình huống, yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.</p> <p>*Có 6 quyển vở xếp đều vào 2 ngăn, mỗi ngăn có 3 quyển vở. Ta có phép chia nào?</p> <p>- Yêu cầu HS đưa thêm tình huống</p> <p>- GV đánh giá</p>	<p>- HS tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm đôi, đưa tình huống, và chia sẻ trước lớp, nhận xét.</p> <p>+ Có 12 bạn xếp đều thành 2 hàng.</p> <p>+ Có 10 quả táo, xếp đều vào 2 đĩa</p> <p>-hs chơi</p> <p>-thảo luận</p>
---	--

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

.....

TIẾNG VIỆT

LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “CON CHÓ NHÀ HÀNG XÓM”

(1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Dựa theo tranh, kể lại được từng đoạn (1,2, 3, 4, 5) và kể toàn bộ câu chuyện “Con chó nhà hàng xóm”. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt; thay đổi giọng kể cho phù hợp với nội dung.
- Theo dõi bạn kể. Kể tiếp nối kịp lượt lời của bạn. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, Giáo án

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG -Giới thiệu bài	- HS lắng nghe.
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: Kể chuyện trong nhóm</u> - GV gắn / chiếu 5 tranh minh họa lên bảng, nêu yêu cầu của bài tập - GV chỉ từng hình, mời 5 HS khác, giới tiếp nối nhau nói vắn tắt nội dung từng tranh. - GV chia HS thành các nhóm (mỗi nhóm 5 HS), mỗi HS kể theo 1 tranh. - GV mời 1-2 HS trong nhóm xung phong kể cả 5 đoạn. - GV mời 1-2 HS khác, giới kể đoạn 3, 4, 5 của câu chuyện theo lời nhân vật Bé.	- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS quan sát tranh minh họa. - HS trình bày: - HS kể chuyện theo nhóm. - HS kể chuyện; HS khác lắng nghe, theo dõi. - HS kể chuyện; HS khác lắng nghe, theo dõi.
<u>Hoạt động 2: Thi kể chuyện trước lớp</u> - GV mời một số nhóm tiếp nối nhau thi kể	

<p>từng đoạn của câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp và GV nhận xét: về nội dung lời kể; giọng kể to, rõ/ hợp tác kể kịp lượt lời / lời kể tự nhiên, sinh động, biểu cảm. - GV mời 1 HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện; kể đoạn 3, 4, 5 của câu chuyện theo lời nhân vật Bé. - GV yêu cầu cả lớp nhận xét, bình chọn cá nhân, nhóm kể chuyện hay: Kể to, rõ, tự nhiên, đúng nội dung, biểu cảm. - GV khen ngợi những HS chăm chú nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn. <p>III-VẬN DỤNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học -Dặn học bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS kể từng đoạn câu chuyện. - HS nhận xét. - HS kể toàn câu chuyện. - HS bình chọn theo các nội dung được đưa ra.
--	--

V.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

.....

<p>tôi của Thu Huệ, làm bài vào vở bài tập. GV phát phiếu khổ to cho 1 HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng lớp để các bạn nhận xét. GV gợi ý cho HS - Cả lớp và GV nhận xét: <i>TGB được lập có khoa học, hợp lí không?</i> 	<p>hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày - HS lắng nghe, thực hiện. - HS nhận phiếu. - HS làm bài theo gợi ý. - HS nhận xét, hỏi thêm bạn.
--	--

V.Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

TOÁN

BÀI 58: PHÉP CHIA

I. Yêu cầu cần đạt:

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Giáo viên: 10 hình vuông trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép chia

Học sinh: SGK, vở, đồ dùng học tập, bộ đồ dùng học Toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động -Lớp hát</p> <p>2. Hình thành kiến thức</p> <p>1. Nhận biết phép chia, dấu chia - GV thực hiện thao tác trực quan <i>*8 hình vuông chia đều cho 4 bạn</i> <i>*Mỗi bạn được 2 hình tròn</i> <i>*Ta có phép chia $8 : 4 = 2$</i> <i>*Đọc là: Tám chia bốn bằng hai</i> - GV giới thiệu dấu chia, yêu cầu HS lấy dấu chia trong bộ đồ dùng - Yêu cầu đọc dấu chia</p> <p>2. Tình huống khác - GV đưa tình huống và yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi làm trên bộ đồ dùng. - Tình huống: 6 hình tròn chia đều cho 2 bạn.</p> <p><i>?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?</i> <i>?. Ta có phép chia nào?</i> - Yêu cầu chia sẻ - GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>3. Thực hành, luyện tập</p> <p>Bài 1: Thực hiện hoạt động sau rồi nêu phép chia tương ứng - Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi thực hiện</p>	<p>- HS lắng nghe, lấy SGK và ghi tên bài học. - HS quan sát, lắng nghe</p> <p>- HS quan sát, lấy dấu chia và giới thiệu với bạn.</p> <p>- HS đọc dấu chia. - HS lắng nghe yêu cầu</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các thao tác. Chia lần lượt cho mỗi bạn 1 hình tròn đến khi hết.</p> <p>- HS chia sẻ, nhận xét - HS lắng nghe - Thực hiện hoạt động rồi nêu phép chia tương ứng.</p> <p>- HS làm theo cặp đôi và trao đổi với nhau.</p> <p>- HS chia sẻ kết quả</p> <p>- HS tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng</p>

<p>thao tác và nêu phép nhân phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ kết quả <p>Trò chơi: Ai nhanh hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 4 bạn. - Giáo viên treo bảng gài, tổ chức cho 2 đội thi đua gài phép chia thích hợp. Đội nào đúng mà xong trước sẽ thắng cuộc. - Hs tham gia chơi <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng. <p>Bài 2: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp (theo mẫu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS quan sát mẫu, một nhóm đọc mẫu - Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm - Cho HS thảo luận cặp đôi <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ trước lớp câu trả lời <ul style="list-style-type: none"> - GV đánh giá phần chia sẻ của HS <p>4. Vận dụng</p> <p>Bài 3: Xem tranh rồi nêu tình huống có phép chia</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm - Cho HS thảo luận nhóm 4 - Chia sẻ trước lớp câu trả lời - Hs tìm thêm tình huống có phép chia trong thực tế: <p>+ Cô có 10 quyển vở, cô chia đều cho 5 bạn.</p>	<p>giáo viên làm ban giám khảo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề - HS quan sát và đọc - HS suy nghĩ bài làm <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận cặp đôi <p>*</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận cặp đôi - HS chia sẻ - HS tìm - Hs nhận xét
---	--

TIẾNG VIỆT

GÓC SÁNG TẠO: VIẾT VỀ VẬT NUÔI

(60 phút)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tạo lập được sản phẩm đa phương thức (kênh chữ kết hợp với hình) có tính sáng tạo: Viết đoạn văn (4-5 câu) hoặc 4-5 dòng thơ về vật nuôi yêu thích.
- Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Trang trí đoạn văn/thơ bằng ảnh con vật hoặc tranh tự vẽ, cắt dán.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, Giáo án

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG - GV giới thiệu bài học	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học</u> Cách tiến hành: - GV yêu cầu 2 HS tiếp nối nhau đọc 3 BT: - GV khuyến khích HS viết nhiều hơn 5 câu văn (dòng thơ), - GV mời cả lớp quan sát 2 đoạn viết của 2 HS (trong SHS) + 1 bạn vẽ con mèo và viết mấy dòng thơ về con mèo yêu quý của mình. - GV yêu cầu HS bày lên bàn những gì đã chuẩn bị: giấy bút, kéo, hồ dán, ảnh vật nuôi,... - GV phát thêm cho mỗi HS 1 tờ giấy A4, 1 mẫu giấy (hình chữ nhật hoặc ô van cỡ 7 X 8 cm) có dòng ô li. - GV hướng dẫn HS: Làm	- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS quan sát 2 đoạn viết, lắng nghe. - HS chuẩn bị đồ dùng học tập. - HS làm thơ, viết đoạn văn, gắn sản phẩm vào VBT.

<p>thơ hoặc viết đoạn văn vào mẫu giấy, dán vào tờ A4, rồi vẽ tranh vật nuôi, tô màu. Cuối tiết, HS sẽ gắn sản phẩm vào VBT để lưu giữ.</p> <p><u>Hoạt động 2: Làm bài</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS: HS viết đoạn văn hoặc những dòng thơ, gắn ảnh hoặc vẽ tranh vật nuôi bên cạnh đoạn viết. - GV đi đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS: chỉ cho các em vị trí thích hợp để gắn ảnh, vẽ tranh, trang trí, tô màu. Nhắc HS chú ý đặt dấu chấm kết thúc câu. - GV sửa bài cho một số HS lỗi chính tả, từ, câu), nhận xét về trình bày, trang trí để các em có thể viết lại hoặc viết vào mẫu giấy khác rồi đính lại. <p><u>Hoạt động 3: Trưng bày và bình chọn sản phẩm ấn tượng</u></p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS trong nhóm xem các sản phẩm; chọn một số sản phẩm ấn tượng để giới thiệu trước lớp, thi cùng các nhóm khác. - GV cùng HS đính lên bảng lớp 9-10 sản phẩm đã qua vòng sơ khảo. Mời HS lần lượt đọc và giới thiệu sản phẩm của mình. - GV khen ngợi những HS hoàn thành tốt bài tập sáng tạo, được giờ tay bình chọn nhiều nhất. - GV nhắc HS có thể mang sản phẩm về nhà khoe với người thân trước khi treo ở vị trí trang trọng trong lớp học suốt tuần. <p>III.VẬN DỤNG</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nhận xét tiết học 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS gắn ảnh vào đoạn thơ, đoạn văn. - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình. - HS bình chọn các sản phẩm ấn tượng. - HS đọc và giới thiệu sản phẩm của mình. - HS giới thiệu sản phẩm cho người thân khi về nhà.
---	---

V.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

TỰ ĐÁNH GIÁ

(10 phút)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết đánh dấu tự đánh giá những điều mình đã biết, đã làm được sau 2 chủ điểm Bạn trong nhà, Gắn bó với con người (Bài 19, Bài 20).

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, Giáo án

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG Cách thức tiến hành: - GV giới thiệu bài học:	- HS lắng nghe, thực hiện.
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: HS tự đọc bảng tổng kết và tự đánh giá</u> - GV hướng dẫn HS: <i>Đánh dấu v vào ô thích hợp ở bảng tổng kết và tự đánh giá trong vở bài tập, xác nhận những việc mình đã biết (cột trái) và những gì đã làm được (cột phải).</i> - GV yêu cầu HS đánh giá. - GV mời 1 số HS đứng dậy đọc bài tự nhận xét, đánh giá của mình.	- HS lắng nghe, thực hiện. - HS làm bài tự nhận xét, đánh giá. - HS trình bày.

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

TU NHIÊN VÀ TU NHIÊN VÀ XÃ HỘI

THỰC HÀNH TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (TIẾT 2)

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Kết nối được các kiến thức đã học về thực vật, động vật trong bài học và ngoài thiên nhiên.
 - Biết sử dụng những đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.
 - Quan sát, đặt được câu hỏi và trả lời câu hỏi về những cây và con vật nơi tham quan.
 - Bước đầu làm quen cách quan sát, ghi chép, trình bày kết quả khi đi tham quan
- * Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:
- Có ý thức giữ an toàn khi tiếp xúc với một số cây và các con vật.
 - Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.

II CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 2: Đi tham quan thiên nhiên

a.Mục tiêu:

- Thực hành quan sát thực vật và động vật
- Bước đầu hình thành thói quen quan sát, ghi chép theo cách của nhà khoa học.
- Thực hiện một số nội quy khi đi tham quan.

b. Phương pháp: hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình

c.Cách tiến hành:

Bước 1: Chia nhóm

- Chia nhóm mỗi nhóm từ 4 đến 6 học sinh. Bầu nhóm trưởng, nhóm phó giao nhiệm vụ của từng thành viên.
- Hướng dẫn các em thực hiện nội quy

<p>theo nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS quan sát xung quanh + Thực vật: quan sát từ cây nhỏ đến cây to, quan sát hình dạng, chiều cao, các bộ phận và màu sắc của cây; thân, lá, hoa, quả (nếu có); cây đó là cây rau, cây ăn quả, cây cho bóng mát hay cây lương thực, cây làm thuốc... + Động vật: Quan sát các con vật về hình dạng, kích thước, màu sắc; các bộ phận của chúng * Lưu ý HS quan sát những con vật có thể rất nhỏ ở dưới đám cỏ như con kiến, con cuốn chiếu đến những con vật nép mình trong tán lá cây như bọ ngựa, bọ cánh cứng, ve sầu... - GV hướng dẫn HS ghi kết quả vào phiếu bài tập (phiếu quan sát cây, phiếu quan sát con vật) <p><i>Bước 2: Tổ chức tham quan</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV theo dõi các nhóm và điều chỉnh các nhóm qua các nhóm trưởng và nhóm phó - Nhắc nhở HS: <ul style="list-style-type: none"> + Giữ gìn an toàn khi tiếp xúc với các cây và các con vật. Giữ gìn vẻ đẹp của khu tham quan + Che ô hoặc đứng trong bóng râm + Vứt rác đúng nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện chia nhóm - HS lắng nghe - HS nhận phiếu - HS quan sát theo nhóm của mình và ghi kết quả quan sát được vào phiếu bài tập
---	--

SINH HOẠT LỚP

ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ- NGHỀ NGHIỆP TRONG CUỘC SỐNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS chia sẻ được những điều bản thân học được hoặc biết được thêm từ chủ đề Nghề nghiệp trong cuộc sống.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV

Giáo án.

b. Đối với HS:

- SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG -Lớp hát	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi: - GV mời đại diện một số nhóm lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung thảo luận trên. - GV tổng kết và nhận xét về mức độ tích cực tham gia hoạt động của HS (hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành) theo các tiêu chí:	- HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi. - HS trình bày. - HS tự đánh giá kết quả học tập.
III. VẬN DỤNG -Nhận xét buổi học	

TM. TỔ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



Chế Thị Hoa

NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Thị Ly